

Số: 115/2021/QĐST-HNGĐ

H, ngày 08 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 927/2020/TLST- HNGĐ ngày 27/11/2020, giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Vũ Tuấn A**, sinh năm: 1978;

- **Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim O**; sinh năm: 1979;

Cùng HKTT: 12A P6 phường T, quận H, H.

Cùng trú tại: 12A P6, ngõ 85 Nguyễn An Ninh, phường T, quận H, H.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Vũ Tuấn A và chị Nguyễn Thị Kim O.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** anh Vũ Tuấn A và chị Nguyễn Thị Kim O cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** anh Tuấn A và chị O xác nhận anh chị có 02 con chung là: Vũ Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 20/10/2006 và Vũ Nguyễn Minh A, sinh ngày 19/5/2008. Giao cả hai con chung là cháu Vũ Nguyễn Minh Đ và Vũ Nguyễn Minh A cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 08/03/2021) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Cấp dưỡng nuôi con: anh Tuấn A và chị O tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Anh Tuấn A có quyền chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết anh Tuấn A và chị O xác nhận không có thai chung.

* **Về tài sản chung:** anh Tuấn A và chị O xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về nợ chung:** anh Tuấn A và chị O xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh Tuấn A chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Tuấn A 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006261 ngày 26/11/2020 tại Chi cục Thi hành án quận H, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Dương sự;
- VKSND quận H;
- UBNDP Tương Mai;
- Quận H, H;
- Lưu hồ sơ VA.

THẨM PHÁN

Lê Hương G

